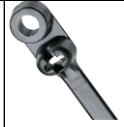


BẢNG GIÁ ĐẦU COSSE - DÂY RÚT KST 2024



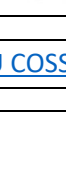
STT		MỤC LỤC	TRANG
1		COSSE SC-TL	1
2		COSSE VÒNG TRẦN	1
3		COSSE VÒNG BỌC NHỰA	3
4		COSSE PIN RỘNG TRẦN	3
5		COSSE PIN CÁCH ĐIỆN	4
6		COSSE PIN ĐÔI	4
7		COSSE CHỮ Y TRẦN	5
8		COSSE CHỮ Y BỌC NHỰA	5
9		COSSE VUÔNG	5
10		COSSE NỐI THẲNG TRẦN	6
11		COSSE PIN DẸP TRẦN	6

STT		MỤC LỤC	TRANG
12		COSSE PIN DẸP CÁCH ĐIỆN	6
13		COSSE PIN ĐẶC TRẦN	6
14		COSSE PIN ĐẶC CÁCH ĐIỆN	6
15		COSSE GHIM ĐỰC CÁI	7
16		COSSE SC-TL 90 ĐỘ	7
17		COSSE VÒNG DẠNG LÁ CỜ	7
18		DÂY RÚT INOX 316	7
19		DÂY RÚT INOX 316 BỌC NHỰA	8
20		DÂY RÚT NHỰA CHỐNG UV	8
21		DÂY RÚT NHỰA NHIỀU MÀU	9
22		CÁC LOẠI DÂY RÚT ĐẶC BIỆT	11

Tổng quan thương hiệu KST

1. Tập đoàn K.S. Terminals chuyên sản xuất và phân phối các sản phẩm như Thiết bị đầu cuối, Bộ phận lắp ráp, Dây cáp, Đầu nối 3C, Đầu nối ô tô, Đầu nối năng lượng xanh Bao gồm các thiết bị liên quan đến tất cả các hệ thống dây điện dưới nhãn hiệu "KST"
2. KST sử dụng công nghệ đúc mới nhất để đạt hiệu quả cao. Các sản phẩm của Tập đoàn K.S. Terminals đã được chứng nhận theo tiêu chuẩn của các tổ chức quốc tế như UL, IECQ, ABS, CE, CSA, RoHS, ISO 9001, QCO 8000, ISO 14001, ISO / TS16949.

1. ĐẦU COSSE BÍT SC - TL

Hình Ảnh	Tiết Diện Dây	Đường Kính Lỗ vít	Mã Sản Phẩm	Giá Bán Chưa VAT	Quy Cách(cái/bịch)
	5 mm2	1.5 mm	KST-TL1.5-5	2,455 đ	100
	4 mm2	2.5 mm	KST-TL2.5-4	3,182 đ	100
	5 mm2	2.5 mm	KST-TL2.5-5	3,182 đ	100
	6 mm2	2.5 mm	KST-TL2.5-6	4,000 đ	100
	4 mm2	4 mm	KST-TL4-4	4,573 đ	100
	4 mm2	5 mm	KST-TL4-5	4,573 đ	100
	10 mm2	6 mm	KST-TL4-6	4,573 đ	100
	10 mm2	6 mm	KST-TLK10-6	6,309 đ	100
	10 mm2	8 mm	KST-TLK10-8	6,436 đ	100
	10 mm2	8 mm	KST-TL10-8	4,473 đ	100
	16 mm2	6 mm	KST-TL16-6	5,118 đ	100
	16 mm2	6 mm	KST-TLK16-6	7,800 đ	100
	16 mm2	8 mm	KST-TL16-8	5,118 đ	100
	16 mm2	8 mm	KST-TLK16-8	8,936 đ	100
	25 mm2	8 mm	KST-TL25-8	7,300 đ	50
	25 mm2	8 mm	KST-TLK25-8	11,573 đ	50
	25 mm2	10 mm	KST-TL25-10	7,300 đ	50
	25 mm2	10 mm	KST-TLK25-10	12,964 đ	50
	35 mm2	6 mm	KST-TL35-6	10,000 đ	50
	35 mm2	8 mm	KST-TL35-8	15,236 đ	50
	35 mm2	8 mm	KST-TLK35-8	16,236 đ	50
	35 mm2	10 mm	KST-TL35-10	15,236 đ	50
	35 mm2	10 mm	KST-TLK35-10	18,627 đ	50
	35 mm2	10 mm	KST-TL50-6	25,455 đ	50
	50 mm2	8 mm	KST-TLK50-8	25,000 đ	20
	50 mm2	8 mm	KST-TL50-8	25,455 đ	20
	50 mm2	10 mm	KST-TLK50-10	28,727 đ	20
	50 mm2	10 mm	KST-TL50-10	25,455 đ	20
	50 mm2	12 mm	KST-TLK50-12	31,609 đ	20
	50 mm2	12 mm	KST-TL50-12	25,455 đ	20
	50 mm2	12 mm	KST-TLK50-14	44,836 đ	20
	50 mm2	12 mm	KST-TL70-8	42,473 đ	20
	70 mm2	10 mm	KST-TL70-10	30,418 đ	20
	70 mm2	10 mm	KST-TLK70-10	38,636 đ	1
	70 mm2	12 mm	KST-TL70-12	30,418 đ	1
	70 mm2	12 mm	KST-TLK70-12	38,636 đ	1
	70 mm2	12 mm	KST-TL95-10	47,273 đ	1
	95 mm2	12 mm	KST-TL95-12	47,273 đ	1
	95 mm2	12 mm	KST-TLK95-12	53,445 đ	1
	95 mm2	14 mm	KST-TLK95-14	54,545 đ	1
	95 mm2	16 mm	KST-TLK95-16	55,000 đ	1
	120 mm2	8 mm	KST-TL120-8	54,545 đ	1
	120 mm2	10 mm	KST-TL120-10	54,545 đ	1
	120 mm2	10 mm	KST-TLK120-10	65,455 đ	1
	120 mm2	12 mm	KST-TL120-12	54,545 đ	1
	120 mm2	12 mm	KST-TLK120-12	65,455 đ	1
	120 mm2	14 mm	KST-TL120-14	61,818 đ	1
	120 mm2	14 mm	KST-TLK120-14	66,364 đ	1
	120 mm2	16 mm	KST-TL120-16	87,073 đ	1
	120 mm2	16 mm	KST-TLK120-16	66,364 đ	1

2. ĐẦU COSSE VÒNG TRẦN

Hình Ảnh	Tiết Diện Dây	Đường Kính Lỗ Vít	Mã Sản Phẩm	Đơn Giá Chưa VAT	Quy Cách(cái/bịch)
	1.5 mm2	3.2 mm	KST-RNB1-3.2	445 đ	100
	1.5 mm2	3.2 mm	KST-RNBS1-3.7	455 đ	100
	1.5 mm2	3.7 mm	KST-RNBL1-3.7	600 đ	100
	1.5 mm2	4.3 mm	KST-RNBS1-4	455 đ	100
	1.5 mm2	4.3 mm	KST-RNBL1-4	568 đ	100
	1.5 mm2	5.3 mm	KST-RNB1-5	518 đ	100
	1.5 mm2	6.4 mm	KST-RNB1-6	891 đ	100
	1.5 mm2	8.4 mm	KST-RNB1-8	873 đ	100
	1.5 mm2	10.5 mm	KST-RNB1-10	1,018 đ	100
	1.5 mm2	13 mm	KST-RNB1-12	1,701 đ	100
	2.5 mm2	3.2 mm	KST-RNB2-3.2	582 đ	100
	2.5 mm2	3.2 mm	KST-RNBL2-3.2	782 đ	100
	2.5 mm2	3.7 mm	KST-RNBS2-3.7	773 đ	100



2.5 mm2	3.7 mm	KST-RNBL2-3.7	773 đ	100
2.5 mm2	4.3 mm	KST-RNBS2-4	600 đ	100
2.5 mm2	4.3 mm	KST-RNBL2-4	736 đ	100
2.5 mm2	5.3 mm	KST-RNBS2-5	627 đ	100
2.5 mm2	5.3 mm	KST-RNBL2-5	727 đ	100
2.5 mm2	6.4 mm	KST-RNB2-6	1,091 đ	100
2.5 mm2	8.4 mm	KST-RNB2-8	1,209 đ	100
2.5 mm2	9.8 mm	KST-RNB2-9	1,018 đ	100
2.5 mm2	10.5 mm	KST-RNB2-10	1,000 đ	100
2.5 mm2	13 mm	KST-RNB2-12	1,645 đ	100
4 mm2	3.2 mm	KST-RNBS3-3.2	1,473 đ	100
4 mm2	4.3 mm	KST-RNB3-4	1,209 đ	100
4 mm2	4.3 mm	KST-RNBS3-4	1,118 đ	100
4 mm2	5.3 mm	KST-RNBS3-5	1,091 đ	100
4 mm2	5.3 mm	KST-RNBL3-5	1,636 đ	100
4 mm2	5.3 mm	KST-RNBM3-5	1,764 đ	100
4 mm2	6.4 mm	KST-RNB3-6	1,427 đ	100
4 mm2	8.4 mm	KST-RNB3-8	1,655 đ	100
4 mm2	10.5 mm	KST-RNB3-10	2,427 đ	100
4 mm2	13 mm	KST-RNB3-12	2,518 đ	100
6 mm2	3.2 mm	KST-RNB5-3.2	973 đ	100
6 mm2	3.7 mm	KST-RNB5-3.7	1,109 đ	100
6 mm2	4.3 mm	KST-RNB5-4	1,027 đ	100
6 mm2	4.3 mm	KST-RNBL5-4	1,327 đ	100
6 mm2	4.3 mm	KST-DRNB4-6	1,173 đ	100
6 mm2	4.3 mm	KST-DRNB4-6	1,173 đ	100
6 mm2	5.3 mm	KST-RNB5-5	1,218 đ	100
6 mm2	5.3 mm	KST-DRNB5-6	1,409 đ	100
6 mm2	6.4 mm	KST-RNB5-6	1,527 đ	100
6 mm2	6.5 mm	KST-DRNB6-6	1,555 đ	100
6 mm2	8.4 mm	KST-RNB5-8	1,773 đ	100
6 mm2	10.5 mm	KST-RNB5-10	1,755 đ	100
6 mm2	10.5 mm	KST-DRNB10-6	3,000 đ	100
6 mm2	13 mm	KST-RNB5-12	2,255 đ	100
6 mm2	17 mm	KST-RNB5-16	6,155 đ	100
8 mm2	3 mm	KST-RNB8-12	3,636 đ	100
8 mm2	4.3 mm	KST-RNB8-4	2,100 đ	100
8 mm2	4.3 mm	KST-RNBL8-4	3,945 đ	100
8 mm2	5.3 mm	KST-RNB8-5	2,191 đ	100
8 mm2	5.3 mm	KST-RNBM8-5	2,800 đ	100
8 mm2	6.4 mm	KST-RNB8-6	2,227 đ	100
8 mm2	6.4 mm	KST-RNBL8-6	3,136 đ	100
8 mm2	8.4 mm	KST-RNB8-8	2,436 đ	100
8 mm2	10.5 mm	KST-RNB8-10	3,118 đ	100
8 mm2	17 mm	KST-RNB8-16	8,582 đ	100
10 mm2	5.3 mm	KST-DRNB5-10	2,627 đ	100
14 mm2	5.3 mm	KST-RNB14-5	5,455 đ	100
14 mm2	6.4 mm	KST-RNB514-6	4,445 đ	100
14 mm2	8.4 mm	KST-RNB14-8	4,682 đ	100
14 mm2	10.5 mm	KST-RNB14-10	5,091 đ	100
14 mm2	13 mm	KST-RNB14-12	7,564 đ	100
16 mm2	5.3 mm	KST-DRNB5-16	4,364 đ	100
22 mm2	5.3 mm	KST-RNB522-5	9,191 đ	100
22 mm2	5.3 mm	KST-RNBL22-5	7,573 đ	100
22 mm2	6.4 mm	KST-RNB522-6	6,864 đ	100
22 mm2	6.4 mm	KST-RNBL22-6	7,564 đ	100
22 mm2	8.4 mm	KST-RNB22-8	7,455 đ	100
22 mm2	8.4 mm	KST-RNB522-8	7,273 đ	100
22 mm2	10.5 mm	KST-RNB22-10	7,255 đ	100
22 mm2	10.5 mm	KST-RNBL22-10	9,127 đ	100
22 mm2	13 mm	KST-RNB22-12	9,800 đ	100
25 mm2	6.5 mm	KST-DRNB6-25	5,882 đ	100
38 mm2	6.4 mm	KST-RNB538-6	8,545 đ	100
38 mm2	6.4 mm	KST-RNBL38-6	12,200 đ	100
38 mm2	8.4 mm	KST-RNB538-8	8,591 đ	100
38 mm2	8.4 mm	KST-RNBL38-8	12,109 đ	100
38 mm2	10.5 mm	KST-RNB538-10	8,591 đ	100
38 mm2	13 mm	KST-RNB38-12	10,036 đ	100
60 mm2	8.4 mm	KST-RNB60-8	14,364 đ	100
60 mm2	10.5 mm	KST-RNB60-10	14,182 đ	100
60 mm2	13 mm	KST-RNB60-12	13,945 đ	100
60 mm2	15 mm	KST-RNB60-14	20,000 đ	1
70 mm2	8.4 mm	KST-RNB70-8	17,591 đ	1
70 mm2	10.5 mm	KST-RNB70-10	18,318 đ	1
70 mm2	13 mm	KST-RNB70-12	18,318 đ	1
70 mm2	15 mm	KST-RNB70-14	24,636 đ	1
70 mm2	17 mm	KST-RNB70-16	28,182 đ	1
80 mm2	8.4 mm	KST-RNB80-8	24,091 đ	1
80 mm2	10.5 mm	KST-RNB80-10	24,091 đ	1
80 mm2	13 mm	KST-RNB80-12	24,091 đ	1
80 mm2	17 mm	KST-RNB80-16	42,273 đ	1

	100 mm2	6.4 mm	KST-RNB100-6	49,345 đ	1
	100 mm2	8.4 mm	KST-RNB100-8	43,945 đ	1
	100 mm2	10.5 mm	KST-RNB100-10	37,273 đ	1
	100 mm2	13 mm	KST-RNB100-12	37,273 đ	1
	100 mm2	15 mm	KST-RNB100-14	38,127 đ	1
	125 mm2	10.5 mm	KST-RNB125-10	42,691 đ	1
	125 mm2	13 mm	KST-RNB125-12	49,091 đ	1
	125 mm2	17 mm	KST-RNB125-16	54,000 đ	1
	150 mm2	10.5 mm	KST-RNB150-10	89,545 đ	1
	150 mm2	13 mm	KST-RNB150-12	89,545 đ	1
	150 mm2	13 mm	KST-RNB150-12	95,909 đ	1
	150 mm2	15 mm	KST-RNB150-14	85,391 đ	1
	180 mm2	10.5 mm	KST-RNB180-10	83,845 đ	1
	180 mm2	13 mm	KST-RNB180-12	110,000 đ	1
	200 mm2	13 mm	KST-RNB200-12	127,591 đ	1
	200 mm2	23 mm	KST-RNB200-22	120,909 đ	1
	250 mm2	13 mm	KST-RNB250-12	116,182 đ	1
	325 mm2	13 mm	KST-RNB325-12	200,000 đ	1
	325 mm2	21 mm	KST-RNB325-20	178,636 đ	1
	325 mm2	23 mm	KST-RNB325-22	170,909 đ	1

3. ĐẦU COSSE VÒNG BỌC CÁCH ĐIỆN

Hình Ảnh	Tiết Diện Dây	Đường Kính Lỗ Vít	Mã Sản Phẩm	Đơn Giá Chưa VAT	Quy Cách(cái/bịch)
	0.5-1.5 mm2	3.2 mm	KST-RV1-3.2	391 đ	100
	0.5-1.5 mm2	3.7 mm	KST-RVBM1-3.7	873 đ	100
	0.5-1.5 mm2	3.7 mm	KST-RVL1-3.7	555 đ	100
	0.5-1.5 mm2	3.7 mm	KST-RVS1-3.7	409 đ	100
	0.5-1.5 mm2	4.3 mm	KST-RVL1-4	573 đ	100
	0.5-1.5 mm2	4.3 mm	KST-RVS1-4	491 đ	100
	0.5-1.5 mm2	5.3 mm	KST-RV1-5	518 đ	100
	0.5-1.5 mm2	6.4 mm	KST-RV1-6	809 đ	100
	0.5-1.5 mm2	8.4 mm	KST-RV1-8	891 đ	100
	0.5-1.5 mm2	10.5 mm	KST-RVB1-10	1,073 đ	100
	0.5-1.5 mm2	13 mm	KST-RV1-12	1,555 đ	100
	0.5-1.5 mm2	2 mm1	KST-RV1-20	3,000 đ	100
	1.5-2.5 mm2	3.2 mm	KST-RVB2-3.2	782 đ	100
	1.5-2.5 mm2	3.2 mm	KST-RV2-3.2	609 đ	100
	1.5-2.5 mm2	3.7 mm	KST-RVL2-3.7	727 đ	100
	1.5-2.5 mm2	3.7 mm	KST-RVS2-3.7	564 đ	100
	1.5-2.5 mm2	4.3 mm	KST-RVL2-4	727 đ	100
	1.5-2.5 mm2	4.3 mm	KST-RVS2-4	573 đ	100
	1.5-2.5 mm2	5.3 mm	KST-RVL2-5	700 đ	100
	1.5-2.5 mm2	6.4 mm	KST-RV2-6	1,036 đ	100
	1.5-2.5 mm2	8.4 mm	KST-RV2-8	864 đ	100
	1.5-2.5 mm2	10.5 mm	KST-RV2-10	1,136 đ	100
	1.5-2.5 mm2	13 mm	KST-RV2-12	1,682 đ	100
	1.5-2.5 mm2	2 mm1	KST-RV2-20	3,273 đ	100
	2.5-4 mm2	4.3 mm	KST-RV3-4	1,091 đ	100
	2.5-4 mm2	5.3 mm	KST-RVM3-5	1,118 đ	100
	2.5-4 mm2	5.3 mm	KST-RVS3-5	1,082 đ	100
	2.5-4 mm2	6.4 mm	KST-RV3-6	1,227 đ	100
	2.5-4 mm2	8.4 mm	KST-RV3-8	1,818 đ	100
	4-6 mm2	4.3 mm	KST-RVBL5-4	1,609 đ	100
	4-6 mm2	4.3 mm	KST-RVL5-4	1,073 đ	100
	4-6 mm2	4.3 mm	KST-RVS5-4	1,000 đ	100
	4-6 mm2	5.3 mm	KST-RVB5-5	1,709 đ	100
	4-6 mm2	5.3 mm	KST-RVS5-5	1,282 đ	100
	4-6 mm2	6.4 mm	KST-RV5-6	1,445 đ	100
	4-6 mm2	8.4 mm	KST-RV5-8	1,955 đ	100
	4-6 mm2	10.5 mm	KST-RV5-10	1,700 đ	100

4. ĐẦU COSSE PIN RỒNG TRẦN

Hình Ảnh	Tiết Diện Dây	Chiều Dài Phần Đầu	Mã Sản Phẩm	Đơn Giá Chưa VAT	Quy Cách(cái/bịch)
	0.25 mm2	8 mm	KST-EN0208	118 đ	100
	0.34 mm2	8 mm	KST-EN0308	127 đ	100
	0.75 mm2	6 mm	KST-EN7506	109 đ	100
	0.75 mm2	8 mm	KST-EN7508	127 đ	100
	0.75 mm2	10 mm	KST-EN7510	136 đ	100
	1 mm2	6 mm	KST-EN1006	118 đ	100
	1 mm2	8 mm	KST-EN1008	136 đ	100
	1.5 mm2	7 mm	KST-EN1507	191 đ	100
	1.5 mm2	8 mm	KST-EN1508	145 đ	100
	1.5 mm2	12 mm	KST-EN1512	182 đ	100
	2.5 mm2	8 mm	KST-EN2508	173 đ	100
	2.5 mm2	10 mm	KST-EN2510	245 đ	100
	2.5 mm2	12 mm	KST-EN2512	209 đ	100
	4 mm2	7 mm	KST-EN4007	300 đ	100
	4 mm2	9 mm	KST-EN4009	318 đ	100

	4 mm2	10 mm	KST-EN4010	255 đ	100
	4 mm2	12 mm	KST-EN4012	264 đ	100
	6 mm2	12 mm	KST-EN6012	327 đ	100
	6 mm2	18 mm	KST-EN6018	468 đ	100
	10 mm2	6 mm	KST-EN10-6	336 đ	100
	10 mm2	12 mm	KST-EN10-12	364 đ	100
	10 mm2	18 mm	KST-EN10-18	627 đ	100
	16 mm2	12 mm	KST-EN16-12	509 đ	100
	16 mm2	18 mm	KST-EN16-18	736 đ	100
	25 mm2	16 mm	KST-EN25-16	827 đ	100
	25 mm2	22 mm	KST-EN25-22	1,118 đ	100
	35 mm2	16 mm	KST-EN35-16	936 đ	100
	50 mm2	25 mm	KST-EN50-25	3,818 đ	100
	70 mm2	25 mm	KST-EN70-25	6,782 đ	100
	95 mm2	25 mm	KST-EN95-25	7,382 đ	100
	120 mm2	30 mm	KST-EN120-30	12,318 đ	100

5. ĐẦU COSSE PIN RỒNG BỌC CÁCH ĐIỆN

Hình Ảnh	Tiết Diện Dây	Chiều Dài Phần Đầu	Mã Sản Phẩm	Đơn Giá Chưa VAT	Quy Cách(cái/bịch)
	0.25 mm2	8 mm	KST-E0208-BLUE	236 đ	100
	0.34 mm2	6 mm	KST-E0306-BLUE	236 đ	100
	0.34 mm2	8 mm	KST-E0308-TURQUOISE	236 đ	100
	0.5 mm2	8 mm	KST-E0508-WHITE	164 đ	100
	0.75 mm2	6 mm	KST-E7506-GREY	155 đ	100
	0.75 mm2	8 mm	KST-E7508-GREY	164 đ	100
	0.75 mm2	10 mm	KST-E7510-BLUE	200 đ	100
	0.75 mm2	12 mm	KST-E7512-GREY	195 đ	100
	1 mm2	6 mm	KST-E1006-RED	164 đ	100
	1 mm2	8 mm	KST-E1008-RED	173 đ	100
	1 mm2	10 mm	KST-E1010-YELLOW	218 đ	100
	1 mm2	12 mm	KST-E1012-RED	241 đ	100
	1.5 mm2	8 mm	KST-E1508-RED	164 đ	100
	1.5 mm2	10 mm	KST-E1510-RED	236 đ	100
	1.5 mm2	12 mm	KST-E1512-BLACK	236 đ	100
	1.5 mm2	18 mm	KST-E1518-BLACK	245 đ	100
	2.5 mm2	8 mm	KST-E2508-BLUE	195 đ	100
	2.5 mm2	10 mm	KST-E2510-BLUE	282 đ	100
	2.5 mm2	12 mm	KST-E2512-BLUE	282 đ	100
	2.5 mm2	18 mm	KST-E2518-GREY	295 đ	100
	4 mm2	9 mm	KST-E4009-GREY	445 đ	100
	4 mm2	10 mm	KST-E4010-GREY	336 đ	100
	4 mm2	12 mm	KST-E4012-GREY	364 đ	100
	4 mm2	18 mm	KST-E4018-GREY	445 đ	100
	6 mm2	12 mm	KST-E6012-YELLOW	382 đ	100
	6 mm2	18 mm	KST-E6018-GREEN	527 đ	100
	10 mm2	12 mm	KST-E10-12-RED	509 đ	100
	10 mm2	18 mm	KST-E10-18-RED	627 đ	100
	16 mm2	12 mm	KST-E16-12-GREEN	664 đ	100
	16 mm2	18 mm	KST-E16-18-GREEN	1,318 đ	100
	25 mm2	12 mm	KST-E25-12-YELLOW	973 đ	100
	25 mm2	16 mm	KST-E25-16-BLACK	1,073 đ	100
	25 mm2	18 mm	KST-E25-18-YELLOW	1,155 đ	100
	25 mm2	22 mm	KST-E25-22-YELLOW	1,445 đ	100
	25 mm2	25 mm	KST-E25-25-BLACK	1,673 đ	100
	35 mm2	16 mm	KST-E35-16-RED	1,418 đ	100
	35 mm2	18 mm	KST-E35-18-RED	1,509 đ	100
	35 mm2	25 mm	KST-E35-25-RED	2,073 đ	100
	50 mm2	20 mm	KST-E50-20-BLUE	2,818 đ	100
	50 mm2	25 mm	KST-E50-25-BLUE	3,245 đ	100
	70 mm2	20 mm	KST-E70-20-YELLOW	5,455 đ	100
	70 mm2	25 mm	KST-E70-25-YELLOW	6,327 đ	100
	70 mm2	27 mm	KST-E70-27-YELLOW	6,700 đ	100
	95 mm2	25 mm	KST-E95-25-RED	10,182 đ	100
	120 mm2	27 mm	KST-E120-27-BLUE	14,736 đ	100
	120 mm2	32 mm	KST-E120-32-BLUE	16,764 đ	100
	120 mm2	34 mm	KST-E120-34-BLUE	16,764 đ	100

6. ĐẦU COSSE PIN ĐÔI RỒNG

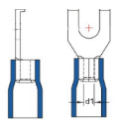
Hình Ảnh	Tiết Diện Dây	Chiều Dài Phần Đầu	Mã Sản Phẩm	Đơn Giá Chưa VAT	Quy Cách(cái/bịch)
	2x0.5 mm2	8 mm	KST-TE0508-ORANGE	264 đ	100
	2x0.75 mm2	8 mm	KST-TE7508-GREY	264 đ	100
	2x1 mm2	8 mm	KST-TE1008-RED	282 đ	100
	2x1 mm2	10 mm	KST-TE1010-RED	382 đ	100
	2x1.5 mm2	8 mm	KST-TE1508-BLACK	300 đ	100

	2x1.5 mm2	12 mm	KST-TE1512-BLUE	373 đ	100
	2x1.5 mm2	18 mm	KST-TE1518-RED	445 đ	100
	2x2.5 mm2	12 mm	KST-TE2512-BLUE	445 đ	100
	2x4 mm2	12 mm	KST-TE4012-BLUE	827 đ	100
	2x6 mm2	14 mm	KST-TE6014-BLACK	1,109 đ	100

7. ĐẦU COSSE CHỮ Y TRẦN

Hình Ảnh	Tiết Diện Dây	Đường Kính Lỗ Vít	Mã Sản Phẩm	Đơn Giá Chưa VAT	Quy Cách(cái/bịch)
	0.5-1.5 mm2	3.2 mm	KST-SNB1-3.2	464 đ	100
	0.5-1.5 mm2	3.7 mm	KST-SNB51-3.7	445 đ	100
	0.5-1.5 mm2	4.3 mm	KST-SNB51-4	482 đ	100
	0.5-1.5 mm2	4.3 mm	KST-SNB11-4	791 đ	100
	0.5-1.5 mm2	5.3 mm	KST-SNB51-5	509 đ	100
	0.5-1.5 mm2	6.4 mm	KST-SNB51-6	655 đ	100
	1.5-2.5 mm2	3.2 mm	KST-SNB2-3.2	536 đ	100
	1.5-2.5 mm2	3.7 mm	KST-SNB52-3.7	518 đ	100
	1.5-2.5 mm2	4.3 mm	KST-SNB52-4	568 đ	100
	1.5-2.5 mm2	4.3 mm	KST-SNB52-5	618 đ	100
	1.5-2.5 mm2	5.3 mm	KST-SNB2-5	618 đ	100
	2.5-4 mm2	4.3 mm	KST-SNB53-4	1,109 đ	100
	2.5-4 mm2	4.3 mm	KST-SNB3-4	1,098 đ	100
	2.5-4 mm2	5.3 mm	KST-SNB3-5	1,000 đ	100
	4-6 mm2	4.3 mm	KST-SNB55-4	1,064 đ	100
	4-6 mm2	5.3 mm	KST-SNB5-5	1,127 đ	100
	4-6 mm2	6.4 mm	KST-SNB55-6	1,000 đ	100
	4-6 mm2	6.4 mm	KST-SNB5-6	1,818 đ	100
	8 mm2	5.3 mm	KST-SNB8-5	2,282 đ	100
	8 mm2	6.4 mm	KST-SNB8-6	2,155 đ	100
	14 mm2	6.4 mm	KST-SNB14-6	4,618 đ	100
	14 mm2	8.4 mm	KST-SNB14-8	4,827 đ	100

8. ĐẦU COSSE CHỮ Y BỌC NHỰA (LOẠI PHẪNG VÀ CÓ CHỈA)

Hình Ảnh	Tiết Diện Dây	Đường Kính Lỗ Vít	Mã Sản Phẩm	Đơn Giá Chưa VAT	Quy Cách(cái/bịch)
	1 mm2	3.2 mm	KST-SV1-3.2	527 đ	100
	1 mm2	3.7 mm	KST-SVL1-3.7	564 đ	100
	1 mm2	4.3 mm	KST-SV51-4	550 đ	100
	1 mm2	5.3 mm	KST-SVS1-5	600 đ	100
	1 mm2	6.4 mm	KST-SVL1-6	1,045 đ	100
	2 mm2	3 mm	KST-SV2-3.2	591 đ	100
	2 mm2	3.7 mm	KST-SVL2-3.7	664 đ	100
	2 mm2	4 mm	KST-SVM2-4	700 đ	100
	2 mm2	5 mm	KST-SVS2-5	682 đ	100
	3 mm2	3.7 mm	KST-SV3-3.7	836 đ	100
	3 mm2	4.3 mm	KST-SV3-4	1,336 đ	100
	3 mm2	5.3 mm	KST-SV3-5	1,255 đ	100
	5 mm2	4.3 mm	KST-SVS5-4	1,336 đ	100
	5 mm2	5.3 mm	KST-SVS5-5	1,373 đ	100
	5 mm2	6.4 mm	KST-SVS5-6	1,600 đ	100
	5 mm2	6.4 mm	KST-SVL5-6	1,800 đ	100
	0.5-1.5 mm2	3.7 mm	KST-FSVS1-3.7	755 đ	100
	0.5-1.5 mm2	4.3 mm	KST-FSV1-4	773 đ	100
	0.5-1.5 mm2	5.3 mm	KST-FSV1-5	755 đ	100

9. ĐẦU COSSE VUÔNG TRẦN

Hình Ảnh	Tiết Diện Dây	Đường Kính Lỗ Vít	Mã Sản Phẩm	Đơn Giá Chưa VAT	Quy Cách(cái/bịch)
	22 mm2	6.4 mm	KST-SQNB522-6	8,436 đ	1
	22 mm2	8.4 mm	KST-SQNB522-8	8,436 đ	1
	38 mm2	6.4 mm	KST-SQNB538-6	12,836 đ	1
	38 mm2	8.4 mm	KST-SQNB538-8	13,245 đ	1
	60 mm2	8.4 mm	KST-SQNB560-8	22,518 đ	1
	60 mm2	10.5 mm	KST-SQNB560-10	22,518 đ	1
	80 mm2	8.4 mm	KST-SQNB580-8	34,545 đ	1
	80 mm2	10.5 mm	KST-SQNB580-10	34,545 đ	1
	80 mm2	13 mm	KST-SQNB580-12	34,545 đ	1
	100 mm2	10.5 mm	KST-SQNB5100-10	46,636 đ	1
	150 mm2	13 mm	KST-SQNB5150-12	76,545 đ	1
	200 mm2	13 mm	KST-SQNB5200-12	145,000 đ	1
	325 mm2	13 mm	KST-SQNB5325-12	228,000 đ	1

10. ĐẦU COSSE NỐI THẲNG TRẦN

Hình Ảnh	Tiết Diện Dây	Tổng Chiều Dài	Mã Sản Phẩm	Đơn Giá Chưa VAT	Quy Cách(cái/bịch)
	1 mm ²	15 mm	KST-BNT1	782 đ	100
	2 mm ²	15 mm	KST-BNT2	764 đ	100
	3 mm ²	15 mm	KST-BNT3	1,682 đ	100
	5 mm ²	15 mm	KST-BNT5	1,600 đ	100
	8 mm ²	21 mm	KST-BNT8	3,200 đ	100
	14 mm ²	26 mm	KST-BNT14	6,936 đ	1
	22 mm ²	29 mm	KST-BNT22	10,500 đ	1
	38 mm ²	32 mm	KST-BNT38	14,245 đ	1
	60 mm ²	36 mm	KST-BNT60	27,482 đ	1
	70 mm ²	37 mm	KST-BNT70	30,909 đ	1
	80 mm ²	38 mm	KST-BNT80	41,818 đ	1
	100 mm ²	38 mm	KST-BNT100	71,945 đ	1
	150 mm ²	54 mm	KST-BNT150	171,955 đ	1
	180 mm ²	57 mm	KST-BNT180	177,082 đ	1
	200 mm ²	63 mm	KST-BNT200	252,727 đ	1
	325 mm ²	72 mm	KST-BNT325	327,273 đ	1

11. ĐẦU COSSE PIN DẸP TRẦN

Hình Ảnh	Tiết Diện Dây	Chiều Dài Phần Đầu	Mã Sản Phẩm	Đơn Giá Chưa VAT	Quy Cách(cái/bịch)
	1 mm ²	10 mm	KST-DBN1-10	436 đ	100
	1 mm ²	18 mm	KST-DBN1-18	518 đ	100
	2 mm ²	18 mm	KST-DBN2-18	636 đ	100
	5.5 mm ²	18 mm	KST-DBN5-18	1,455 đ	100

12. ĐẦU COSSE PIN DẸP BỌC CÁCH ĐIỆN

Hình Ảnh	Tiết Diện Dây	Chiều Dài Phần Đầu	Mã Sản Phẩm	Đơn Giá Chưa VAT	Quy Cách(cái/bịch)
	0.5-1.5 mm ²	8.8 mm	KST-DBV1-9	727 đ	100
	0.5-1.5 mm ²	9.8 mm	KST-DBV1-10	455 đ	100
	0.5-1.5 mm ²	13.8 mm	KST-DBV1-14	609 đ	100
	0.5-1.5 mm ²	17.8 mm	KST-DBV1-18	536 đ	100
	1.5-2.5 mm ²	9.8 mm	KST-DBV2-10	618 đ	100
	1.5-2.5 mm ²	13.8 mm	KST-DBV2-14	645 đ	100
	1.5-2.5 mm ²	17.8 mm	KST-DBV2-18	636 đ	100
	1.5-2.5 mm ²	17.8 mm	KST-DBVS2-18	955 đ	100
	4-6 mm ²	14 mm	KST-DBV5-14	1,164 đ	100
	4-6 mm ²	18 mm	KST-DBV5-18	1,409 đ	100

13. ĐẦU COSSE PIN ĐẮC TRẦN

Hình Ảnh	Tiết Diện Dây	Chiều Dài Phần Đầu	Mã Sản Phẩm	Đơn Giá Chưa VAT	Quy Cách(cái/bịch)
	1 mm ²	10 mm	KST-PTNB1-10	800 đ	100
	1 mm ²	12 mm	KST-PTNB1-12	636 đ	100
	1 mm ²	14 mm	KST-PTNB1-14	818 đ	100
	2 mm ²	10 mm	KST-PTNB2-10	936 đ	100
	2 mm ²	12 mm	KST-PTNB2-12	773 đ	100
	2 mm ²	13 mm	KST-PTNB2-13	809 đ	100
	2 mm ²	16 mm	KST-PTNB2-16	973 đ	100
	5 mm ²	10 mm	KST-PTNB5-10	2,000 đ	100
	5 mm ²	14 mm	KST-PTNB5-13	2,000 đ	100
	10 mm ²	14 mm	KST-PTNB10-12	2,727 đ	100
	16 mm ²	16 mm	KST-PTNB16-13	3,882 đ	100
	25 mm ²	20 mm	KST-PTNB25-15	6,500 đ	100
	35 mm ²	24.5 mm	KST-PTNB35-20	9,318 đ	100
	50 mm ²	26 mm	KST-PTNB50-20	17,200 đ	100
	70 mm ²	31 mm	KST-PTNB70-25	26,364 đ	100
	95 mm ²	31 mm	KST-PTNB95-25	48,100 đ	100
	120 mm ²	27 mm	KST-PTNB120-27	72,691 đ	100

14. ĐẦU COSSE PIN ĐẮC BỌC CÁCH ĐIỆN

Hình Ảnh	Tiết Diện Dây	Chiều Dài Phần Đầu	Mã Sản Phẩm	Đơn Giá Chưa VAT	Quy Cách(cái/bịch)
	0.5-1.5 mm ²	12 mm	KST-PTV1-12	727 đ	100
	1.5-2.5 mm ²	9 mm	KST-PTV2-9	918 đ	100
	1.5-2.5 mm ²	12 mm	KST-PTV2-12	764 đ	100
	4-6 mm ²	10 mm	KST-PTV5-10	2,055 đ	100
	4-6 mm ²	14 mm	KST-PTV5-13	1,345 đ	100
	10 mm ²	14 mm	KST-PTNYB10-12	3,691 đ	100

15. ĐẦU COSSE GHIM ĐƯỢC CÁI

Hình Ảnh	Tiết Diện Dây	NEMA Tab	Mã Sản Phẩm	Đơn Giá Chưa VAT	Quy Cách(cái/bịch)
	1.25 mm2	0.020x.110 (0.5x2.8)	KST-FDV1-110(5)	464 đ	100
	1.25 mm2	0.032x.110 (0.8x2.8)	KST-FDV1-110(8)	382 đ	100
	1.25 mm2	0.020x.187 (0.5x4.75)	KST-FDV1-187(5)	473 đ	100
	1.25 mm2	0.032x.187 (0.8x4.75)	KST-FDV1-187(8)	500 đ	100
	1.25 mm2	0.032x.250 (0.8x6.35)	KST-FDV1-250	555 đ	100
	1.25 mm2	0.032x.250 (0.8x6.35)	KST-FDFNY1-250	1,300 đ	100
	1.25 mm2	0.032x.250 (0.8x6.35)	KST-FDFN1-250-CLEAR	855 đ	100
	1.25 mm2	0.020x.187 (0.5x4.75)	KST-FDFD1-187(8)	982 đ	100
	1.25 mm2	0.032x.250 (0.8x6.35)	KST-FDFD1-250	1,082 đ	100
	1.25 mm2	0.032x.250 (0.8x6.35)	KST-FDNY1-250	845 đ	100
	1.25 mm2	0.032x.250 (0.8x6.35)	KST-MDV1-250	536 đ	100
	1.25 mm2	0.020x.110 (0.5x2.8)	KST-MDV1-110(5)	464 đ	100
	1.25 mm2	0.032x.110 (0.8x2.8)	KST-MDV1-110(8)	364 đ	100
	1.25 mm2	0.020x.187 (0.5x4.75)	KST-MDV1-187(5)	409 đ	100
	1.25 mm2	0.032x.187 (0.8x4.75)	KST-MDV1-187(8)	427 đ	100
	2 mm2	0.020x.187 (0.5x4.75)	KST-FDFV2-187(5)	582 đ	100
	2 mm2	0.032x.250 (0.8x6.35)	KST-FDFN2-250-CLEAR	882 đ	100
	2 mm2	0.032x.250 (0.8x6.35)	KST-FDFV2-250	773 đ	100
	2 mm2	0.032x.250 (0.8x6.35)	KST-FDFD2-250	1,191 đ	100
	2 mm2	0.032x.250 (0.8x6.35)	KST-FDV2-250	591 đ	100
	2 mm2	0.032x.250 (0.8x6.35)	KST-FDFNY2-250	1,145 đ	100
	2 mm2	0.020x.187 (0.5x4.75)	KST-FDV2-187(5)	609 đ	100
	2 mm2	0.032x.250 (0.8x6.35)	KST-FDNY2-250	855 đ	100
	2 mm2	0.032x.250 (0.8x6.35)	KST-FDFNY2-250A	1,273 đ	100
	2 mm2	0.032x.250 (0.8x6.35)	KST-MDV2-250	536 đ	100
	2 mm2	0.020x.110 (0.5x2.8)	KST-MDV2-110(5)	382 đ	100
	2 mm2	0.032x.110 (0.8x2.8)	KST-MDV2-110(8)	382 đ	100
	2 mm2	0.020x.187 (0.5x4.75)	KST-MDV2-187(5)	564 đ	100
	2 mm2	0.032x.187 (0.8x4.75)	KST-MDV2-187(8)	445 đ	100
	2 mm2	0.032x.250 (0.8x6.35)	KST-MDFN2-250-CLEAR	955 đ	100
	5 mm2	0.032x.250 (0.8x6.35)	KST-FDFV5-250	791 đ	100
	5 mm2	0.032x.250 (0.8x6.35)	KST-FDV5-250	691 đ	100
	5 mm2	0.032x.250 (0.8x6.35)	KST-FDFN5-250-CLEAR	1,164 đ	100
	5 mm2	0.032x.250 (0.8x6.35)	KST-MDV5-250	627 đ	100
	5 mm2	0.032x.250 (0.8x6.35)	KST-MDFN5-250	1,073 đ	100
	1 mm2	-	KST-FRV1-156	718 đ	100
	2 mm2	-	KST-FRV2-195	832 đ	100
	1 mm2	-	KST-MPV1-156	545 đ	100
	2 mm2	-	KST-MPV2-195	600 đ	100
	1 mm2	-	KST-FRD1-156	1,064 đ	100
	2mm2	-	KST-MPFNYD1-156	1,564 đ	100

16. ĐẦU COSSE TL 90 ĐỘ

Hình Ảnh	Tiết Diện Dây	Đường Kính Lỗ Vít	Mã Sản Phẩm	Đơn Giá Chưa VAT	Quy Cách(cái/bịch)
	6 mm2	5.5 mm	KST-TLK6-5-90D	10,945 đ	1
	25 mm2	5.5 mm	KST-TLK25-5-90D	22,336 đ	1
	25 mm2	6.4 mm	KST-TLK25-6-90D	18,282 đ	1
	25 mm2	8.4 mm	KST-TLK25-8-90D	22,500 đ	1
	35 mm2	8.4 mm	KST-TLK35-8-90D	32,727 đ	1
	35 mm2	10.5 mm	KST-TLK35-10-90D	32,618 đ	1
	50 mm2	8.4 mm	KST-TLK50-8-90D	37,673 đ	1
	50 mm2	10.5 mm	KST-TLK50-10-90D	46,518 đ	1
	70 mm2	10.5 mm	KST-TLK70-10-90D	60,000 đ	1
	95 mm2	10.5 mm	KST-TLK95-10-90D	71,364 đ	1
	120 mm2	10.5 mm	KST-TLK120-10-90D	72,273 đ	1

17. ĐẦU COSSE VÒNG DẠNG LÁ CỜ

Hình Ảnh	Tiết Diện Dây	Đường Kính Lỗ Vít	Mã Sản Phẩm	Đơn Giá Chưa VAT	Quy Cách(cái/bịch)
	2 mm2	6 mm	KST-FGNB2-6	1,936 đ	100
	14 mm2	6 mm	KST-FGNB14-6	7,909 đ	100
	22 mm2	8 mm	KST-FGNB22-8	20,127 đ	100

18. DÂY RÚT INOX 316

Hình Ảnh	Chiều Dài	Chiều Rộng	Mã Sản Phẩm	Đơn Giá Chưa VAT	Quy Cách(cái/bịch)
	125 mm	4.5 mm	KST-STB-125S	314,100 đ	100
	152 mm	4.5 mm	KST-STB-152S	367,890 đ	100
	152 mm	8 mm	KST-STB-152M	313,139 đ	50
	200 mm	4.5 mm	KST-STB-200S	379,417 đ	100
	200 mm	8 mm	KST-STB-200M	310,738 đ	50
	250 mm	4.5 mm	KST-STB-250S	496,604 đ	100
	250 mm	8 mm	KST-STB-250M	284,323 đ	50
	255 mm	7 mm	KST-STL-255S	536,947 đ	100



300 mm	4.5 mm	KST-STB-300S	506,209 đ	100
300 mm	8 mm	KST-STB-300M	317,943 đ	50
335 mm	7 mm	KST-STL-335S	659,898 đ	100
360 mm	4.5 mm	KST-STB-360S	624,358 đ	100
360 mm	8 mm	KST-STB-360M	435,129 đ	50
360 mm	12 mm	KST-STB-360L	573,448 đ	25
400 mm	4.5 mm	KST-STB-400S	584,975 đ	100
430 mm	12 mm	KST-STB-430L	239,177 đ	25
500 mm	4.5 mm	KST-STB-500S	670,464 đ	100
520 mm	4.5 mm	KST-STB-520S	656,056 đ	100
520 mm	8 mm	KST-STB-520M	689,675 đ	50
520 mm	12 mm	KST-STB-520L	727,136 đ	25
600 mm	12 mm	KST-STB-600L	772,042 đ	25
680 mm	4.5 mm	KST-STB-680S	986,484 đ	100
680 mm	8 mm	KST-STB-680M	739,623 đ	50
680 mm	12 mm	KST-STB-680L	679,109 đ	25
750 mm	12 mm	KST-STB-750L	733,860 đ	25
840 mm	8 mm	KST-STB-840M	918,285 đ	50
840 mm	12 mm	KST-STB-840L	1,072,453 đ	25
910 mm	12 mm	KST-STB-910L	844,323 đ	25
1000 mm	12 mm	KST-STB-1000L	591,698 đ	10
1050 mm	4.5 mm	KST-STB-1050S	281,681 đ	25
1050 mm	8 mm	KST-STB-1050M	552,075 đ	25
1070 mm	12 mm	KST-STB-1070L	460,679 đ	10
1200 mm	12 mm	KST-STB-1200L	480,275 đ	10

19. DÂY RÚT INOX 316 BỌC NHỰA



Hình Ảnh	Chiều Dài	Chiều Rộng	Mã Sản Phẩm	Giá 1 Bịch (Chưa VAT)	Quy Cách(cái/bịch)
	125 mm	4.5 mm	KST-STBCE-125S	586,896 đ	100
	152 mm	4.5 mm	KST-STBCE-152S	1,009,825 đ	100
	200 mm	4.5 mm	KST-STBCE-200S	1,018,182 đ	100
	200 mm	8 mm	KST-STBCE-200M	555,198 đ	50
	250 mm	4.5 mm	KST-STBCE-250S	1,863,466 đ	100
	300 mm	4.5 mm	KST-STBCE-300S	1,774,134 đ	100
	300 mm	8 mm	KST-STBCE-300M	987,445 đ	50
	360 mm	4.5 mm	KST-STBCE-360S	2,346,622 đ	100
	360 mm	8 mm	KST-STBCE-360M	1,378,388 đ	50
	430 mm	12 mm	KST-STBCE-430L	820,309 đ	25
	500 mm	4.5 mm	KST-STBCE-500S	2,845,147 đ	100
	520 mm	12 mm	KST-STBCE-520L	906,758 đ	25
	600 mm	12 mm	KST-STBCE-600L	1,229,743 đ	25
	1000 mm	12 mm	KST-STBCE-1000L	591,698 đ	10
	1050 mm	4.5 mm	KST-STBCE-1050S	931,733 đ	25
	1050 mm	8 mm	KST-STBCE-1050M	2,224,872 đ	25

20. DÂY RÚT NHỰA NYLON 66 CHỐNG TIA UV



Hình Ảnh	Chiều Dài	Chiều Rộng	Mã Sản Phẩm	Giá 1 Bịch (Chưa VAT)	Quy Cách(cái/bịch)
	100 mm	2.5 mm	KST-K-100MU	11,113 đ	100
	120 mm	4.6 mm	KST-K-120SU	32,409 đ	100
	142 mm	2.5 mm	KST-K-140MU	14,816 đ	100
	143 mm	3.6 mm	KST-K-140IU	30,094 đ	100
	150 mm	3.6 mm	KST-K-150IU	27,316 đ	100
	150 mm	7.6 mm	KST-K-150HU	60,186 đ	100
	160 mm	4.6 mm	KST-K-160SU	35,186 đ	100
	160 mm	4.8 mm	KST-K-160SDU	36,112 đ	100
	190 mm	4.6 mm	KST-K-190SU	44,446 đ	100
	190 mm	4.8 mm	KST-K-190SDU	43,520 đ	100
	203 mm	2.5 mm	KST-K-200MU	20,371 đ	100
	203 mm	3.6 mm	KST-K-200IU	36,575 đ	100
	203 mm	4.6 mm	KST-K-200SU	51,853 đ	100
	203 mm	4.8 mm	KST-K-200SDU	41,668 đ	100
	203 mm	7.6 mm	KST-K-200HU	100,001 đ	100
	250 mm	3.6 mm	KST-K-250IU	50,001 đ	100
	250 mm	4.6 mm	KST-K-250SU	52,779 đ	100
	250 mm	4.8 mm	KST-K-250SDU	65,742 đ	100
	250 mm	7.6 mm	KST-K-250HU	112,964 đ	100
	280 mm	4.6 mm	KST-K-280SU	64,816 đ	100
	300 mm	3.6 mm	KST-K-300IU	64,816 đ	100
	300 mm	4.6 mm	KST-K-300SU	71,297 đ	100
	300 mm	4.8 mm	KST-K-300SDU	81,482 đ	100
	300 mm	7.6 mm	KST-K-300HU	154,168 đ	100
	368 mm	3.6 mm	KST-K-370IU	74,075 đ	100
	368 mm	4.6 mm	KST-K-370SU	87,964 đ	100
	368 mm	4.8 mm	KST-K-370SDU	110,649 đ	100
	370 mm	7.6 mm	KST-K-370HU	153,242 đ	100
	380 mm	7.6 mm	KST-K-380HU	182,408 đ	100

	385 mm	4.6 mm	KST-K-385SU	112,964 đ	100
	430 mm	9 mm	KST-K-430LU	266,205 đ	100
	432 mm	4.6 mm	KST-K-430SU	113,890 đ	100
	432 mm	4.8 mm	KST-K-430SDU	116,668 đ	100
	450 mm	7.6 mm	KST-K-450HU	175,927 đ	100
	450 mm	9 mm	KST-K-450LU	346,297 đ	100
	500 mm	7.6 mm	KST-K-500HU	250,001 đ	100
	530 mm	4.8 mm	KST-K-530SDU	169,445 đ	100
	550 mm	9 mm	KST-K-550LU	356,482 đ	100
	610 mm	9 mm	KST-K-610LU	453,705 đ	100
	710 mm	9 mm	KST-K-710LU	475,001 đ	100
	750 mm	7.6 mm	KST-K-750HU	412,038 đ	100
	776 mm	9 mm	KST-K-780LU	505,556 đ	100
	812 mm	9 mm	KST-K-810LU	577,779 đ	100
	920 mm	9 mm	KST-K-920LU	688,890 đ	100
	1220 mm	9 mm	KST-K-1220LU	892,593 đ	100

21. DÂY RÚT NHỰA NYLON 66 NHIỀU MÀU

Hình Ảnh	Chiều Dài	Chiều Rộng	Mã Sản Phẩm	Giá 1 Bịch (Chưa VAT)	Quy Cách(cái/bịch)
	80 mm	2.5 mm	KST-K-80M-OR	7,408 đ	100
	96 mm	2.5 mm	KST-K-90M-OR	8,334 đ	100
	100 mm	2.5 mm	KST-K-100M-OR	9,723 đ	100
	120 mm	2.5 mm	KST-K-120M-OR	15,278 đ	100
	150 mm	3.6 mm	KST-K-150I-OR	27,316 đ	100
	203 mm	3.6 mm	KST-K-200I-OR	36,575 đ	100
	250 mm	4.6 mm	KST-K-250S-OR	67,131 đ	100
	300 mm	4.6 mm	KST-K-300S-OR	83,335 đ	100
	300 mm	7.6 mm	KST-K-300H-OR	124,075 đ	100
	385 mm	4.6 mm	KST-K-385S-OR	115,742 đ	100
	432 mm	4.6 mm	KST-K-430S-OR	126,853 đ	100
	80 mm	2.5 mm	KST-K-80M-B	6,482 đ	100
	96 mm	2.5 mm	KST-K-90M-B	7,408 đ	100
	100 mm	2.5 mm	KST-K-100M-B	9,260 đ	100
	120 mm	2.5 mm	KST-K-120M-B	14,352 đ	100
	120 mm	4.6 mm	KST-K-120S-B	33,797 đ	100
	142 mm	2.5 mm	KST-K-140M-B	11,113 đ	100
	143 mm	3.6 mm	KST-K-140I-B	23,149 đ	100
	150 mm	3.6 mm	KST-K-150I-B	27,316 đ	100
	160 mm	4.6 mm	KST-K-160S-B	30,556 đ	100
	165 mm	2.5 mm	KST-K-165M-B	17,131 đ	100
	190 mm	4.6 mm	KST-K-190S-B	44,446 đ	100
	203 mm	2.5 mm	KST-K-200M-B	20,834 đ	100
	203 mm	3.6 mm	KST-K-200I-B	35,186 đ	100
	203 mm	4.6 mm	KST-K-200S-B	45,834 đ	100
	250 mm	3.6 mm	KST-K-250I-B	37,038 đ	100
	250 mm	4.6 mm	KST-K-250S-B	58,798 đ	100
	300 mm	3.6 mm	KST-K-300I-B	53,242 đ	100
	300 mm	4.6 mm	KST-K-300S-B	71,760 đ	100
	300 mm	4.8 mm	KST-K-300SD-B	73,149 đ	100
	300 mm	7.6 mm	KST-K-300H-B	131,482 đ	100
	368 mm	3.6 mm	KST-K-370I-B	60,186 đ	100
	368 mm	4.8 mm	KST-K-370SD-B	97,223 đ	100
	370 mm	7.6 mm	KST-K-370H-B	158,798 đ	100
	385 mm	4.6 mm	KST-K-385S-B	87,038 đ	100
	430 mm	9 mm	KST-K-430L-B	221,297 đ	100
	450 mm	7.6 mm	KST-K-450H-B	156,483 đ	100
	450 mm	9 mm	KST-K-450L-B	179,630 đ	100
	450 mm	9 mm	KST-K-450L	227,779 đ	100
	500 mm	7.6 mm	KST-K-500H-B	258,334 đ	100
	530 mm	4.8 mm	KST-K-530SD-B	140,741 đ	100
	550 mm	9 mm	KST-K-550L-B	353,704 đ	100
	80 mm	2.5 mm	KST-K-80M-RE	7,408 đ	100
	96 mm	2.5 mm	KST-K-90M-RE	8,334 đ	100
	100 mm	2.5 mm	KST-K-100M-RE	9,723 đ	100
	120 mm	2.5 mm	KST-K-120M-RE	15,278 đ	100
	150 mm	3.6 mm	KST-K-150I-RE	27,316 đ	100
	203 mm	3.6 mm	KST-K-200I-RE	36,575 đ	100
	250 mm	4.6 mm	KST-K-250S-RE	67,131 đ	100
	300 mm	4.6 mm	KST-K-300S-RE	83,335 đ	100
	300 mm	7.6 mm	KST-K-300H-RE	124,075 đ	100
	385 mm	4.6 mm	KST-K-385S-RE	115,742 đ	100
	432 mm	4.6 mm	KST-K-430S-RE	126,853 đ	100
	80 mm	2.5 mm	KST-K-80M-BR	7,408 đ	100
	96 mm	2.5 mm	KST-K-90M-BR	8,334 đ	100
	100 mm	2.5 mm	KST-K-100M-BR	9,723 đ	100
	120 mm	2.5 mm	KST-K-120M-BR	15,278 đ	100
	150 mm	3.6 mm	KST-K-150I-BR	27,316 đ	100
	203 mm	3.6 mm	KST-K-200I-BR	36,575 đ	100

	250 mm	4.6 mm	KST-K-250S-BR	67,131 đ	100
	300 mm	4.6 mm	KST-K-300S-BR	83,335 đ	100
	300 mm	7.6 mm	KST-K-300H-BR	124,075 đ	100
	385 mm	4.6 mm	KST-K-385S-BR	115,742 đ	100
	432 mm	4.6 mm	KST-K-430S-BR	126,853 đ	100
	80 mm	2.5 mm	KST-K-80M-PP	7,408 đ	100
	96 mm	2.5 mm	KST-K-90M-PP	8,334 đ	100
	100 mm	2.5 mm	KST-K-100M-PP	9,723 đ	100
	120 mm	2.5 mm	KST-K-120M-PP	15,278 đ	100
	150 mm	3.6 mm	KST-K-150I-PP	27,316 đ	100
	203 mm	3.6 mm	KST-K-200I-PP	36,575 đ	100
	250 mm	4.6 mm	KST-K-250S-PP	67,131 đ	100
	300 mm	4.6 mm	KST-K-300S-PP	83,335 đ	100
	300 mm	7.6 mm	KST-K-300H-PP	124,075 đ	100
	385 mm	4.6 mm	KST-K-385S-PP	115,742 đ	100
	432 mm	4.6 mm	KST-K-430S-PP	126,853 đ	100
	80 mm	2.5 mm	KST-K-80M	6,482 đ	100
	96 mm	2.5 mm	KST-K-90M	7,408 đ	100
	100 mm	2.5 mm	KST-K-100M	9,260 đ	100
	120 mm	2.5 mm	KST-K-120M	14,352 đ	100
	120 mm	4.6 mm	KST-K-120S	33,797 đ	100
	142 mm	2.5 mm	KST-K-140M	11,113 đ	100
	143 mm	3.6 mm	KST-K-140I	23,149 đ	100
	150 mm	3.6 mm	KST-K-150I	27,316 đ	100
	150 mm	7.6 mm	KST-K-150H	56,019 đ	100
	165 mm	2.5 mm	KST-K-165M	17,131 đ	100
	190 mm	4.6 mm	KST-K-190S	44,446 đ	100
	203 mm	2.5 mm	KST-K-200M	20,834 đ	100
	203 mm	3.6 mm	KST-K-200I	35,186 đ	100
	203 mm	4.6 mm	KST-K-200S	45,834 đ	100
	203 mm	4.8 mm	KST-K-200SD	47,223 đ	100
	203 mm	7.6 mm	KST-K-200H	109,260 đ	100
	250 mm	3.6 mm	KST-K-250I	37,038 đ	100
	250 mm	4.6 mm	KST-K-250S	58,798 đ	100
	250 mm	4.8 mm	KST-K-250SD	52,779 đ	100
	250 mm	7.6 mm	KST-K-250H	99,075 đ	100
	280 mm	4.6 mm	KST-K-280S	59,260 đ	100
	300 mm	3.6 mm	KST-K-300I	53,242 đ	100
	300 mm	4.6 mm	KST-K-300S	71,760 đ	100
	300 mm	4.8 mm	KST-K-300SD	73,149 đ	100
	300 mm	7.6 mm	KST-K-300H	131,482 đ	100
	340 mm	7.6 mm	KST-K-340H	142,593 đ	100
	368 mm	3.6 mm	KST-K-370I	60,186 đ	100
	368 mm	4.6 mm	KST-K-370S	76,853 đ	100
	368 mm	4.8 mm	KST-K-370SD	97,223 đ	100
	370 mm	7.6 mm	KST-K-370H	158,798 đ	100
	380 mm	7.6 mm	KST-K-380H	141,667 đ	100
	432 mm	4.6 mm	KST-K-430S	95,372 đ	100
	432 mm	4.8 mm	KST-K-430SD	87,038 đ	100
	450 mm	7.6 mm	KST-K-450H	156,483 đ	100
	480 mm	12.6 mm	KST-K-480X	494,909 đ	100
	500 mm	7.6 mm	KST-K-500H	258,334 đ	100
	530 mm	4.8 mm	KST-K-530SD	140,741 đ	100
	550 mm	7.6 mm	KST-K-550H	278,705 đ	100
	550 mm	9 mm	KST-K-550L	353,704 đ	100
	580 mm	12.6 mm	KST-K-580X	540,742 đ	100
	610 mm	9 mm	KST-K-610L	358,335 đ	100
	776 mm	9 mm	KST-K-780L	535,186 đ	100
	812 mm	9 mm	KST-K-810L	568,519 đ	100
	920 mm	9 mm	KST-K-920L	489,353 đ	100
	1020 mm	9 mm	KST-K-1020L	589,815 đ	100
	1220 mm	9 mm	KST-K-1220L	748,149 đ	100
	80 mm	2.5 mm	KST-K-80M-YL	7,408 đ	100
	96 mm	2.5 mm	KST-K-90M-YL	8,334 đ	100
	100 mm	2.5 mm	KST-K-100M-YL	9,723 đ	100
	120 mm	2.5 mm	KST-K-120M-YL	15,278 đ	100
	150 mm	3.6 mm	KST-K-150I-YL	27,316 đ	100
	203 mm	3.6 mm	KST-K-200I-YL	36,575 đ	100
	250 mm	4.6 mm	KST-K-250S-YL	67,131 đ	100
	300 mm	4.6 mm	KST-K-300S-YL	83,335 đ	100
	300 mm	7.6 mm	KST-K-300H-YL	124,075 đ	100
	385 mm	4.6 mm	KST-K-385S-YL	115,742 đ	100
	432 mm	4.6 mm	KST-K-430S-YL	126,853 đ	100
	80 mm	2.5 mm	KST-K-80M-BL	7,408 đ	100
	96 mm	2.5 mm	KST-K-90M-BL	8,334 đ	100
	100 mm	2.5 mm	KST-K-100M-BL	9,723 đ	100
	120 mm	2.5 mm	KST-K-120M-BL	15,278 đ	100
	150 mm	3.6 mm	KST-K-150I-BL	27,316 đ	100
	203 mm	3.6 mm	KST-K-200I-BL	36,575 đ	100
	250 mm	4.6 mm	KST-K-250S-BL	67,131 đ	100

	300 mm	4.6 mm	KST-K-300S-BL	83,335 đ	100
	300 mm	7.6 mm	KST-K-300H-BL	124,075 đ	100
	385 mm	4.6 mm	KST-K-385S-BL	115,742 đ	100
	432 mm	4.6 mm	KST-K-430S-BL	126,853 đ	100
	80 mm	2.5 mm	KST-K-80M-GN	7,408 đ	100
	96 mm	2.5 mm	KST-K-90M-GN	8,334 đ	100
	100 mm	2.5 mm	KST-K-100M-GN	9,723 đ	100
	120 mm	2.5 mm	KST-K-120M-GN	15,278 đ	100
	150 mm	3.6 mm	KST-K-150I-GN	27,316 đ	100
	203 mm	3.6 mm	KST-K-200I-GN	36,575 đ	100
	250 mm	4.6 mm	KST-K-250S-GN	67,131 đ	100
	300 mm	4.6 mm	KST-K-300S-GN	83,335 đ	100
	300 mm	7.6 mm	KST-K-300H-GN	124,075 đ	100
	385 mm	4.6 mm	KST-K-385S-GN	115,742 đ	100
	432 mm	4.6 mm	KST-K-430S-GN	126,853 đ	100

22. DÂY RÚT NHỰA NYLON 66 CÁC LOẠI ĐẶC BIỆT

Hình Ảnh	Chiều Dài	Chiều Rộng	Mã Sản Phẩm	Giá 1 Bịch (Chưa VAT)	Quy Cách(cái/bịch)	Chức Năng Phụ
	150 mm	3.5 mm	KST-KM4-150I	43,520 đ	100	Có Lỗ Bắt Vít
	216 mm	4.8 mm	KST-KM5-200S	71,297 đ	100	Có Lỗ Bắt Vít
	310 mm	4.8 mm	KST-KM5-300S	96,297 đ	100	Có Lỗ Bắt Vít
	313 mm	7.6 mm	KST-KM5-300H	175,001 đ	100	Có Lỗ Bắt Vít
	110 mm	2.5 mm	KST-KPM-110M	48,149 đ	100	Dạng Đẩy Push Mount
	134 mm	4.8 mm	KST-KPM-130SD	92,594 đ	100	Dạng Đẩy Push Mount
	170 mm	5.3 mm	KST-KMCL-170-B	156,483 đ	100	Dạng Gắn Plug Cable Tie
	100 mm	2.5 mm	KST-KI-100M	45,834 đ	100	Dạng Ghi Chú
	112 mm	2.5 mm	KST-KIH-110M	37,038 đ	100	Dạng Ghi Chú
	210 mm	2.5 mm	KST-KIH-210M	57,408 đ	100	Dạng Ghi Chú
	210 mm	2.5 mm	KST-KIH-210M	57,408 đ	100	Dạng Ghi Chú
	125 mm	7.6 mm	KST-KR-125H-B	59,260 đ	100	Tháo Được
	200 mm	7.6 mm	KST-KR-200H-B	96,760 đ	100	Tháo Được
	247.5 mm	4.8 mm	KST-KRPA-250S	87,038 đ	100	Tháo Được
	250 mm	7.6 mm	KST-KR-250H-B	112,964 đ	100	Tháo Được
	298 mm	4.8 mm	KST-KRPA-300S	111,112 đ	100	Tháo Được
	368 mm	4.8 mm	KST-KRPA-370S	131,482 đ	100	Tháo Được
	450 mm	9 mm	KST-KRPA-450L	286,113 đ	100	Tháo Được
	198 mm	4.8 mm	KST-KRPA-200S	73,149 đ	100	Tháo Được
	150 mm	7.6 mm	KST-KR-150H	65,278 đ	100	Tháo Được
	200 mm	7.6 mm	KST-KR-200H	96,760 đ	100	Tháo Được
	300 mm	7.6 mm	KST-KR-300H	145,834 đ	100	Tháo Được
	370 mm	7.6 mm	KST-KR-370H	195,372 đ	100	Tháo Được